TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 198/2019/DS-PT
Ngày 27-5-2019
"*V/v tranh chấp quyền quản lý di sản thờ cúng*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 394/2018/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2018 về việc "*Tranh chấp quyền quản lý di sản thờ cúng"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 47/2018/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 726/2019/QĐPT-DS ngày 13 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Dương Thị H, sinh năm 1959. (có mặt)

Địa chỉ: Số 106/47/24 Đường L, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Ông Nguyễn Viết C, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: 4/2 (hẻm 275) Đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Dương Văn T (C1), sinh năm 1965. (có mặt)

Địa chỉ: Số 67 P, Phường 1, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn ông Dương Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Hồng P: Luật sư Lữ Thị N, Văn

phòng luật sư Lữ Thị N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Trần Hồng P, sinh năm 1976. (có mặt)

3.2. Ông Dương Kim S, sinh năm 1990. (có mặt)

3.3. Cháu Dương Kim T1, sinh năm 2004. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Dương Kim T1: Ông Dương Văn T và bà Trần Hồng P. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 67 Phan Chu Trinh, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3.4. Bà Dương Thị K, sinh năm 1948.

Địa chỉ: BLK 383 Bukit Batok – West Ave 5 # 18-310 – Singapore.

3.5. Bà Dương Thị Kh, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Số 62A Cao Xuân Dục, Phường 12, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện đang ở địa chỉ: 10 Cacia AVE – Seven Hill NSW (Úc).

Người đại diện theo ủy quyền của bà K và bà Kh: Bà Dương Thị H (có địa chỉ nêu trên) theo các văn bản ủy quyền ngày 06-01-2014 và ngày 15-11-2017 (có mặt).

3.6. Ông Trần Bá H1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 350/13V Tùng Thiện Vương, Phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Dương Thị C (có địa chỉ bên dưới), theo văn bản ủy quyền ngày 26-6-2014. (có mặt)

3.7. Bà Dương Thị C, sinh 1954. (có mặt)

Địa chỉ: Số 141 Tôn Đức Thắng, Phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3.8. Bà Dương Hữu D (Dương Thị D), sinh năm 1955.

Địa chỉ: Số 103/K2/6C đường Bình Đông, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Dương Thị C (có địa chỉ nêu trên), theo văn bản ủy quyền ngày 15-5-2014.

3.9. Bà Dương Thị N1, sinh năm 1957. (có mặt)

Địa chỉ: Số 109G Lạc Long Quân, Phường 13, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.10. Ông Dương Hùng A, sinh năm 1962. (có mặt)

Địa chỉ: Số 167/44 Lê Hồng Phong, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3.11. Ông Dương Văn Th, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số 167/48/30 Lê Hồng Phong, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Hùng A (có địa chỉ nêu trên), theo văn bản ủy quyền ngày 27-6-2014.

3.12. Ông Dương Văn B, sinh năm 1956. (có mặt)

Địa chỉ: Số 170/13 Quốc lộ 1A, Phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3.13. Ông Dương Văn Th, sinh năm 1967. (có mặt)

Địa chỉ: Số 67 Phan Chu Trinh, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo hợp pháp: Ông Dương Hùng Ch (có địa chỉ bên dưới).

3.14. Ông Dương Hùng Ch, sinh năm 1953. (có mặt)

Địa chỉ: Số 68 Trệt Sau, đường Trần Thánh Chiếu, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đang tạm trú tại: Số 67/40/10 Nguyễn Thị Tú, Tổ 49, khu phố 3, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Dương Thị H trình bày:

Căn nhà và đất tọa lạc tại số 67 (số cũ là 79) P, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng là di sản do cha mẹ bà để lại. Cha bà tên Dương P (chết năm 1998) và mẹ bà tên Huỳnh Thị O (chết năm 1999). Khi còn sống cha mẹ bà có lập di chúc để lại căn nhà này là dùng vào việc thờ cúng, để lại cho ông Dương Hùng Ch thờ cúng, nhưng ông Ch không thực hiện việc quản lý thờ cúng. Ngày 07-11-2011, các anh chị em bà (gồm 12 người) đã có văn bản thống nhất cho bà quản lý di sản này để thờ cúng. Nhưng ông Dương Văn T là người trực tiếp ở trong nhà đó lại không cho các anh chị em bà vào nhà để thực hiện việc thờ cúng, ông T nói là nhà của ông T. Nay bà yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết buộc ông Dương Văn T và bà Trần Hồng P, cháu Dương Kim S, cháu Dương Kim T1 giao di sản là căn nhà và đất trên cho bà quản lý để thờ cúng theo quy định pháp luật.

Bị đơn ông Dương Văn T trình bày: Ông là con trai út, từ nhỏ đến nay ông chung sống với cha mẹ, nuôi dưỡng và chăm sóc cha mẹ đến lúc tuổi già. Khi cha mẹ chết ông là người lo mai táng chính và thờ cúng chăm sóc mộ phần của cha mẹ xuyên suốt, không anh chị nào thực hiện nhiệm vụ này. Tất cả anh chị đều có nhà ở ổn định. Ông cũng là đồng thừa kế đối với căn nhà này. Từ đó, ông đã chi ra khoảng 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng để tu bổ, sửa chữa, nâng cấp căn nhà. Phần lớn thu nhập của ông đều đã tu bổ, sửa chữa vào căn nhà này. Bà Dương Thị H yêu cầu vợ chồng ông phải giao trả căn nhà để giành quyền quản lý căn nhà thờ cúng là không đúng vì ông không còn chỗ làm ăn và sinh sống. Các anh chị ông cho là vợ chồng ông không cho họ vào nhà để cúng nhân ngày giỗ là không có. Đối với số tiền tu bổ, sửa chữa vào căn nhà như đã nêu trên thì ông không yêu cầu xem xét giải quyết phải trả lại cho ông vì việc tu bổ, sửa chữa vào căn nhà để tiếp tục sinh sống trong căn nhà chứ không yêu cầu bồi hoàn số tiền nêu trên. Vì vậy, đối với yêu cầu khởi kiện của bà H ông không đồng ý

Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Hồng P trình bày: Bà là vợ của ông Dương Văn T, vụ việc tranh chấp đã từng xét xử xong và Tòa án đã đình chỉ xét xử. Nhà này cha mẹ chồng để lại cho chồng bà chứ không có để lại cho bà H, giờ bà H kiện đòi quản lý nhà này là bà không đồng ý.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương Kim S trình bày: Thống nhất với trình bày của cha ông là ông Dương Văn T, ngoài ra ông không có ý kiến gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của bà Dương Thị K và bà Dương Thị Kh trình bày: Bà K đang sống tại Singapore, còn bà Kh đang sinh sống tại Úc. Bà K và bà Kh đều đã ủy quyền cho bà Dương Thị H đại diện tham gia tố tụng tại Tòa án. Đồng thời cũng có ý kiến đồng ý giao di sản nêu trên cho bà H trực tiếp quản lý để thực hiện việc thờ cúng theo quy định.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Bá H và người đại diện theo ủy quyền của ông H trình bày: Ông là con của bà Dương Thị Cn (là anh chị em ruột của nguyên đơn và bị đơn trong vụ án). Nay ông ủy quyền cho bà Dương Thị C (dì ruột của ông) toàn quyền quyết định các vấn đề có liên quan đến ông trong vụ án, ông yêu cầu Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt ông, ngoài ra ông không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị C trình bày: Nhà và đất đó là cha mẹ để lại cho các anh em nhưng Dương Văn T không cho anh chị vào thờ cúng. Nay bà đồng ý giao cho bà H quản lý di sản trên để thờ cúng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Hữu D và người đại diện theo ủy quyền của bà D trình bày: Bà D đã ủy quyền cho bà C tham gia tố tụng trong vụ án này, nên bà C có toàn quyết định mọi vấn đề liên quan đến vụ án này.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị N trình bày: Nhà đất trên là do cha mẹ bà để lại, có để lại di chúc cho ông Ch quản lý di sản thờ cúng nhưng quá thời hạn ông Ch không quản lý. Vì nhà là của cha mẹ, các anh em bà về thờ cúng thì ông Dương Văn T không cho, nên yêu cầu buộc ông Dương Văn T và bà Trần Hồng P, các con của ông T giao di sản là căn nhà và đất tọa lạc tại số 67 (số cũ là 79) P, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng cho bà Dương Thị H quản lý theo quy định pháp luật, ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương Hùng A trình bày: Nhà này là cha mẹ để lại nhưng ông T không cho các anh chị em vào thờ cúng. Nay ông đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn bà Dương Thị H, các anh em đã đồng ý cho bà H đại diện quản lý di sản, ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương Văn Thn và người đại diện theo ủy quyền cho ông Thn trình bày: Thống nhất yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H, không có ý kiến gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương Văn B trình bày: Nhà và đất tại số 67 (số cũ là 79) P, Phường 1, thành phố Sóc Trăng là của cha mẹ để lại để thờ cúng, Dương Văn T đang quản lý. Nhưng trong thời gian quản lý thờ cúng anh chị em muốn về thờ cúng thì ông T không cho vào. Để các anh chị em ông được sum họp thì đề nghị cho bà H được quyền quản lý di sản để thờ cúng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương Hùng Ch trình bày: Cha mẹ ông lúc còn sống ở tại ngôi nhà số 67 (số cũ là 79) Phan Chu Trinh, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Nay cha mẹ đã chết thì căn nhà này được dùng vào việc thờ cúng tổ tiên cũng như dùng để các anh chị em sum họp, cúng giỗ hàng năm. Nhưng em trai ông là Dương Văn T và vợ là Trần Hồng P định đoạt căn nhà, không cho các anh chị

em ông vào nhà này. Nay ông cũng đồng ý cho em gái tên Dương Thị H vào quản lý di sản thờ cúng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 47/2018/DS-ST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 153; khoản 1 Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 638; khoản 1 Điều 670 của Bộ luật dân sự năm 2005. Áp dụng Khoản 1 Điều 27 của Pháp lệnh số 10 /2009/UBTVQH12 ngày 27-2-2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và khoản 1 Điều 48 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị H về việc buộc ông Dương Văn T, bà Trần Hồng P, các con Dương Kim S, Dương Kim T giao di sản là căn nhà và đất tọa lạc tại số 67 (số cũ là 79) Phan Chu Trinh, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng cho bà Dương Thị H quản lý để thờ cúng. Các đồng thừa kế của cụ P và cụ O được thực hiện việc thờ cúng tại căn nhà và đất tọa lạc tại số 67 (số cũ là 79) P, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng không ai được quyền ngăn cản.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí dân sự sơ thẩm, tuyên về quyền kháng cáo và kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Bà Dương Thị H (nguyên đơn trong vụ án) cũng như những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án như bà Dương Thị K, bà Dương Thị Kh, bà Dương Thị D (Dương Hữu D), ông Trần Bá H, bà Dương Thị C, ông Dương Văn B, bà Dương Thị N, ông Dương Hùng A, ông Dương Văn Thn, ông Dương Hùng Ch, ông Dương Văn Th có đơn kháng cáo yêu cầu được giao nhà cho bà Dương Thị H quản lý để thờ cúng ông bà.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/9/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng cũng có Quyết định kháng nghị số 16/QĐ-KNPT-VKS-DS kháng nghị đề nghị phúc xử theo hướng chấp nhận theo đơn khởi kiện của bà Dương Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét đơn kháng cáo của bà Dương Thị H (nguyên đơn trong vụ án) cùng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án như: bà Dương Thị K, bà Dương Thị K, ông Trần Bá H, bà Dương Thị C, bà Dương Thị D (Dương Hữu D), ông Dương Văn B, bà Dương Thị N, ông Dương Hùng A, ông Dương Văn Thn, ông Dương Hùng Ch, ông Dương Văn Th kháng cáo; cũng

như kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng làm trong hạn luật định nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

Tại phiên tòa cấp phúc thẩm nay các đương sự (hai bên nguyên đơn và bị đơn) đều thừa nhận căn nhà và đất tọa lạc tại số 67 (số cũ 79) Đường Phan Chu Trinh, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng là tài sản của ông Dương P (chết năm 1998) mà bà Huỳnh Thị O (chết năm 1999) là của cha mẹ các đương sự chết để lại.

Các đương sự đều thừa nhận trước khi ông P, bà O mất thì ông P, bà O lập di chúc để lại là căn nhà nêu trên không được bán mà làm nơi thờ cúng và chỉ định ông Dương Hùng Ch là người quản lý căn nhà làm nơi thờ cúng ông bà. Do ông Ch ở Tp. Hồ Chí minh không trực tiếp quản lý mà để cho vợ chồng người em là Dương Văn T, vợ là Trần Hồng P và hai người con của ông T bà P là Dương Kim S, Dương Kim T1 quản lý, sử dụng.

[3] Qua hòa giải thì các bên đương sự thỏa thuận thống nhất như sau:

Ông Dương Hùng Ch, ông Dương Thị H đại diện cho các anh em còn lại có trách nhiệm giao lại cho gia đình ông Dương Văn T 600.000.000đ (trong đó có 90.000.000đ tiền sửa chữa nhà và 510.000.000đ tiền hỗ trợ cho gia đình ông T tìm nơi ở mới) thời hạn cho ông T và gia đình ông T lưu tại căn nhà trên là 06 tháng kể từ ngày ông T đại diện cho gia đình ông T nhận đủ 600.000.000đ từ ông Ch hoặc bà H giao hoặc kể từ ngày ông Ch hoặc bà H nộp đủ 600.000.000đ tại cơ quan thi hành án để cơ quan thi hành án giao lại cho gia đình ông T do ông T đại diện để nhận, sau khi nhận được tiền với thời gian nêu trên thì ông T, gia đình ông T có trách nhiệm di dời tài sản giao lại nguyên trạng căn nhà và đất tại căn nhà nêu trên cho ông Dương Hùng Ch, bà Dương Thị H để ông Ch và bà H quản lý căn nhà – đất nêu trên làm nơi thờ cúng.

Xét việc thỏa thuận giữa các đương sự như trên là tự nguyện, phù hợp với pháp luật quy định nên được ghi nhận. Tại Tòa Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho hai bên đương sự cũng như Viện kiểm sát đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa hai bên. Đề nghị của hai luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho hai bên đương sự cũng như theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên được ghi nhận.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bà Dương Thị H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như: Bà Dương Thị K, bà Dương Thị Kh, ông Trần Bá H, bà Dương Thị C, bà Dương Thị D (Dương Hữu D), ông Dương Văn B, bà Dương Thị N, ông Dương H, ông Dương Văn Thn, ông Dương Hùng Ch, ông Dương Văn Th và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, sửa án sơ thẩm.

Tuyên xử:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự tại tòa là: Ông Dương Hùng Ch, bà Dương Thị H đại diện cho cac anh chị em ông Ch, bà H có trách nhiệm giao lại cho gia đình ông Dương Văn T số tiền 600.000.000đ (trong đó có 90.000.000đ tiền sửa chữa nhà và 510.000.000đ tiền hỗ trợ cho gia đình ông T tìm nơi ở mới) do ông T đại diện để nhận.

Thời hạn cho gia đình ông T lưu trú là 06 (sáu) tháng kể từ ngày ông T nhận đủ 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng) do ông Ch hoặc bà H giao hoặc kể từ ngày ông Ch hoặc bà H nộp đủ 600.000.000đ tại cơ quan thi hành án để cơ quan thi hành án giao lại cho gia đình ông T do ông T đại diện để nhận.

Buộc ông Dương Văn T, bà Trần Hồng P và các con là Dương Kim S, Dương Kim T1 phải giao lại nguyên trạng căn nhà và đất tại số 67 (số cũ 79) Đường Phan Chu Trinh, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng do ông Dương Hùng Ch hoặc bà Dương Thị H đại diện để nhận thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày ông T đại diện nhận đủ 600.000.000đ do ông Ch hoặc bà H giao hoặc kể từ ngày ông Ch hoặc bà H nộp đủ 600.000.000đ tại cơ quan thi hành án dân sự (ông Ch, bà H nhận nhà-đất làm nơi thờ cúng).

Bà Dương Thị H và những người có kháng cáo nêu trên không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Bà Dương Thị H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như bà Dương Thị K, bà Dương Thị Kh, ông Trần Bá H, bà Dương Thị C, bà Dương Thị D (Dương Hữu D), ông Dương Văn B, bà Dương Thị N, ông Dương Hùng A, ông Dương Văn Thn, ông Dương Hùng Ch, ông Dương Văn Th (do ông Dương Văn B nộp thay) mỗi người nộp 300.000đ dự phí kháng cáo theo biên lai thu số: 0005651; 0005652; 0005653; 0005654; 0005655; 0005656; 0005657; 0005658; 0005659; 0005660; 0005661; 0004450 ngày 17/9/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng số tiền này được hoàn lại cho những người nêu trên.

Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 27-5-2019.

Nơi nhận:
– Tòa án nhân dân tối cao (1);
– VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh (1);
– TAND tỉnh Sóc Trăng (1);
– VKSND tỉnh Sóc Trăng (1);
– Cục THADS tỉnh Sóc Trăng (1);
– Các đương sự (9);
– Lưu hồ sơ vụ án (1),VP (3), 18b (ĐTT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Chánh Trung